

Bản án số: 19/2023/HS-PT

Ngày: 17/02/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử Pc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu H

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Khắc Hoàng, Ông Nguyễn Hà Ngân

*Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trương Thị Minh H – Thư ký  
TAND tỉnh Hà Tĩnh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:* Bà  
Nguyễn Quỳnh Lê – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử  
Pc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 171/2022/TLPT-HS ngày 23/12/2022  
đối với bị cáo Bùi Văn M, Phạm Anh D do có kháng cáo của các bị cáo đối với  
Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2022/HS-ST ngày 14/11/2022 của Tòa án nhân  
dân huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**1. Bùi Văn M**, sinh ngày 01/10/1988; tại xã Đa Pc, huyện Yên Thủy, tỉnh  
Hòa Bình; nơi cư trú: Thôn Sào, xã Đa Pc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình;  
nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Mường; giới  
tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn D2 (đã chết)  
và bà Bùi Thị Bình, sinh năm 1965; có vợ: Lương Thị C và 03 đứa con, lớn nhất  
11 tuổi, nhỏ nhất 02 tuổi; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/7/2014 bị  
Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xử phạt 36 tháng tù về tội “Cố ý gây T tích” theo  
Bản án số 46/2014/HS-PT; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2022 đến ngày  
26/8/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh; hiện tại  
ngoại; có mặt tại phiên tòa.

**2. Phạm Anh D**, sinh ngày 29/12/1981; tại xã Hương Minh, huyện Vũ  
Quang, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Hợp Lý, xã Hương Minh, huyện Vũ  
Quang, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân  
tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm  
Văn Q1, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Q3, sinh năm 1951; có vợ: Phạm Thị  
Bích T3 và 02 đứa con, lớn nhất 12 tuổi, nhỏ nhất 10 tuổi; tiền án, tiền sự:  
Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2022 đến ngày 10/6/2022 được áp

dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh; hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn M:**

Bà Đinh Thị H - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

\* Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị: Bùi Văn Đ, Bùi Văn S, Bùi Văn T (vắng mặt)

Vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng họ không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2022, Bùi Văn M, sinh năm 1988, trú tại thôn Sào, xã Đa Pc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình thông qua việc trao đổi mua bán cây Duối (cây giới) trên mạng xã hội Facebook nên quen biết Phạm Anh D, sinh năm 1981, trú tại thôn Hợp Lý, xã Hương Minh, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh. Đầu tháng 3/2022, M đi vào Hà Tĩnh và được D đưa đi xem một số cây cảnh, trong đó có 01 cây Duối ở tại thôn Hưng Thịnh, xã An Hòa Thịnh, huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi hỏi người dân địa phương, D và M biết cây Duối này thuộc quyền quản lý của địa phương và không thể mua, nên M và D thống nhất sẽ đào trộm cây Duối này. Mấy ngày sau, M gọi điện cho D nói đợi hôm nào trời mưa, đất mềm, ban đêm sẽ vào Hà Tĩnh đào trộm cây, D đồng ý. Ngày 04/3/2022, M thuê Bùi Văn Đ, sinh năm 1996 và Bùi Văn S, sinh năm 1994, cùng trú tại xã Đa Pc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đi đào cây ở Hà Tĩnh với tiền công 1.000.000đ/ngày/người, hai người này đồng ý, sau đó S gọi rủ thêm Bùi Văn T, sinh năm 2003 ở xã Đa Pc, huyện Yên Thủy cùng tham gia. Chiều cùng ngày M chuẩn bị 02 cưa tay, 02 chiếc xẻng, 01 chiếc xà beng, 02 chiếc kéo bấm càng và 01 cưa máy có sẵn ở nhà, bỏ vào thùng sau xe ô tô bán tải màu xanh nhãn hiệu Ford Ranger, mang biển kiểm soát 28C-076.02, rồi điều khiển xe chở theo Đ, T và S từ Hòa Bình đi vào Hà Tĩnh để đào cây. Đến huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, M vào một nhà nghỉ (không nhớ địa chỉ cụ thể), thuê một phòng để nghỉ ngơi. Chiều ngày 05/3/2022 M đi sang huyện Vũ Quang thì gặp một nam thanh niên tên Bình, biết Bình hay đi đào cây thuê nên M nói Bình gọi thêm hai người nữa đêm 05/3/2022 đi đào cây cho M, Bình đồng ý. Chiều cùng ngày, do có quen biết từ trước nên M gọi cho Nguyễn Văn Hòa, sinh năm 1990, trú tại xã Kỳ Phong, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để thuê xe cầu thì được Hòa giới thiệu Nguyễn Tổng P, sinh năm 1999, trú tại xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. M liên hệ và thống nhất với P chở cây Duối từ Hương S ra Hòa Bình với giá 15.000.000đ. Khoảng 22 giờ, ngày 05/3/2022 khi đang ở nhà nghỉ tại huyện Đức Thọ, M nói với T, S, và Đ đi đào trộm cây Duối, thì cả ba đồng ý. M chở T, S, Đ

và mang theo dụng cụ đã chuẩn bị sẵn đi từ huyện Đức Thọ sang huyện Vũ Quang đón D, Bình và hai người đi cùng Bình để T1 hành đào trộm cây. Đến vị trí cây Duối ở thôn Hưng Thịnh, xã An Hòa Thịnh, huyện Hương S cả 08 người xuống xe. S, Đ, T và D trực tiếp lấy dụng cụ xuống xe và T1 hành đào. Bình và hai người đi cùng biết nhóm của M đào trộm cây thì không đồng ý tham gia và yêu cầu M chở về. M đưa cho D 3.000.000đ tiền công rồi giao cho D phụ trách việc phân công và đào cây, còn M điều khiển xe chở Bình và 02 người đi cùng về huyện Vũ Quang. D ở lại cảnh giới cho T, Đ, S đào cây.

Để thực hiện hợp đồng chở cây với M, P thuê Bùi Vĩnh D, sinh năm 1990, tú tại thôn Nam Thành, xã Cẩm Dương, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh đi cùng rồi điều khiển xe tải (có cần cầu) nhãn hiệu Foton màu xanh, biển kiểm soát 38H - 002.66 đi chở cây. Khi gặp M tại cây xăng Hòa Lạc, huyện Đức Thọ, P hỏi M về lý do chở cây ban đêm thì M nói cây đã được M mua và đào vào ban đêm cho mát. Khoảng 03 giờ ngày 06/3/2022 D gọi điện cho M báo đã đào xong cây, M để xe ô tô của mình lại khu vực cây xăng, lên xe P để dẫn đến vị trí chở cây. Đến nơi, P điều khiển và cầu cây lên xe, những người còn lại hỗ trợ đưa cây lên xe rồi cất dụng cụ lên xe P và đi về. Đến cây xăng Hòa Lạc, M bảo S dùng cưa xăng tĩa bớt cành cây thừa, sau đó đưa toàn bộ dụng cụ đào trộm cây sang xe ô tô của M và cùng đi về Hòa Bình theo đường mòn Hồ Chí Minh. Sau khi chở D về đến thị trấn Vũ Quang, M trả thêm cho D 1.000.000đ tiền công. Về đến Hòa Bình, M trả cho T và S mỗi người 2.000.000đ tiền công, trả cho Đ 300.000đ (do thiếu tiền nên M chưa trả đủ). Khoảng 11 giờ ngày 06/3/2022, Nguyễn Tổng P và Bùi Vĩnh D chở cây Duối đến huyện Yên Thủy và được M đón, dẫn đường chở cây vào nhà. Sau khi hạ cây xuống P và D được M trả 15.000.000đ tiền công như đã thỏa thuận. Sau đó khi P và D quay về thì bị lực lượng Công an tỉnh Hòa Bình dừng xe kiểm tra, phát hiện nghi vấn liên quan đến vụ trộm cây Duối mà Công an huyện Hương S đã thông tin nên yêu cầu P, D cùng đến nhà M làm việc. Khi thấy lực lượng Công an đến, sợ bị bắt nên M đã bỏ trốn. Cơ quan Công an đã T1 hành thu giữ 01 cây Duối là tài sản do M cùng đồng bọn đào trộm vào rạng sáng ngày 06/3/2022 tại thôn Hưng Thịnh, xã An Hòa Thịnh, huyện Hương S.

Đến ngày 30/5/2022 nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết không thể trốn tránh nên Bùi Văn M đã đến Công an huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh xin đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Cùng ngày Bùi Văn S, Bùi Văn Đ, Bùi Văn T và Phạm Anh D cũng đến cơ quan Công an để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Sau khi bỏ trốn thì Bùi Văn M đã bán chiếc xe ô tô bán tải BKS 28C-07602 cho anh Bùi Văn T2, sinh năm 1987, trú tại thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình với giá 430.000.000đ, T2 bán lại cho một người đàn ông không quen biết ở Hà Nội với giá 435.000.000đ. Sau đó, Nguyễn Văn

Minh, sinh năm 1984, trú tại Trung S, thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình mua lại chiếc xe trên của một người tên Cường ở Hà Nội với giá 530.000.000đ (số tiền này Minh góp chung với Võ Văn Long, sinh năm 1965, trú tại tổ 3, phường Bắc S, thị xã Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình). Minh đưa chiếc xe về cho Vũ Văn Long và Long bán cho Nguyễn Văn T1, sinh năm 1983, trú tại phường Nam Phong, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình với giá 555.000.000đ, hiện chiếc xe đã đăng ký biển kiểm soát 35C-133.99 và mang tên chủ sở hữu anh Nguyễn Văn T1.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hương S ngày 15/3/2022, xác định: 01 cây Duối (cây Giỏi) cao khoảng 06m, đường kính tán lá rộng khoảng 05m, đường kính thân cây khoảng 50cm đến 60cm, cây có độ tuổi hơn 100 năm, có trị giá 25.000.000đ. Và Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hương S ngày 10/8/2022, xác định: Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger màu xanh, BKS 28C-076.02 có trị giá 370.000.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2022/HS-ST ngày 14/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hương S đã áp dụng:

Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn M;

Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Anh D;

Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn Đ, Bùi Văn S, Bùi Văn T;

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn M, Phạm Anh D, Bùi Văn S, Bùi Văn Đ, Bùi Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn M 24 tháng tù, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2022 đến ngày 26/8/2022. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phạm Anh D 18 tháng tù, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2022 đến ngày 10/6/2022. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn S 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Đ 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Sau khi tuyên án sơ thẩm các bị cáo Bùi Văn M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Phạm Anh D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét kháng cáo của người kháng cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử Pc thẩm áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn M; Chấp nhận 1 phần kháng cáo của bị cáo Phạm Anh D, xử phạt bị cáo 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 tháng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục Pc thẩm.

#### **[2] Về nội dung:**

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa Pc thẩm các bị cáo hoàn toàn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội cũng như phù hợp với lời khai của các bị cáo khác. Hội đồng xét xử có cơ sở để khẳng định: Vào tối ngày 05 rạng sáng ngày 06/3/2022, lợi dụng đêm tối Bùi Văn M đã cùng với Phạm Anh D, Bùi Văn Đ, Bùi Văn S và Bùi Văn T đã thực hiện hành vi đào trộm 01 cây Duối, thuộc quyền quản lý của UBND xã An Hòa Thịnh, huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh có trị giá 25.000.000đ.

Khi thực hiện hành vi, các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện Hương S, gây bức xúc trong nhân dân.

#### **[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:**

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, đầu thú; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Bùi Văn M có vai trò đầu vụ, là người khởi xướng hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo mặc dù sinh sống ở Hòa Bình nhưng đã chuẩn bị một số công cụ phương tiện T2 mang từ nhà và đi xe vào Hà Tĩnh đi để thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân đã từng bị xử phạt 36 tháng tù về tội “Cố ý gây T tích”. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã căn cứ nhân thân, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo để xử bị cáo mức án 24 tháng tù là có căn cứ. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để giảm nhẹ hơn nữa cho bị cáo vì vậy kháng cáo không được chấp nhận.

Bị cáo Phạm Anh D là người chỉ điểm cây Duôi và canh gác cho các bị cáo khác thực hiện hành vi đào trộm cây và được hưởng lợi 4.000.000đ nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo thì tại phiên tòa P. thẩm bị cáo Phạm Anh D nộp tình tiết giảm nhẹ mới: Bố bị cáo là T binh, được tặng thưởng Kỷ niệm chương, mẹ bị cáo bị mắc bệnh ung thư đang điều trị tại bệnh viện. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, b, s khoản 1; khoản 2 Bộ luật hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên không cần cách ly bị cáo mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ nghiêm. Vì vậy kháng cáo của bị cáo được chấp nhận.

**[4]** Về án phí: Bị cáo Phạm Anh D được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự P. thẩm. Kháng cáo của bị cáo Bùi Văn M không được chấp nhận nhưng xét bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự P. thẩm theo quy định pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn M. Giữ nguyên hình phạt đối với Bùi Văn M.

Chấp nhận 1 phần kháng cáo của bị cáo Phạm Anh D. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2022/HS-ST ngày 14/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh về hình phạt đối với bị cáo Phạm Anh D;

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn M, Phạm Anh D phạm tội Trộm cắp tài sản.  
Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Bùi Văn M 24 (hai bốn) tháng tù, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2022 đến ngày 26/8/2022. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Phạm Anh D 18 (mười tám) tháng tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án Pc thẩm.

Giao bị cáo Phạm Anh D cho Ủy ban nhân dân xã Hương Minh, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

**3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.**

Bản án Pc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh
- TA, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Thu H**